

Kết thúc tháng 9, giá chứng chỉ quỹ VCAMBF đạt 18.782,82 đồng, tăng 0,75% so với tháng trước, cùng chiều với chỉ số VN-Index tăng 0,32% và chỉ số tham chiếu tăng 0,37%. Như vậy giá chứng chỉ quỹ tăng hơn gấp đôi so với các chỉ số trong tháng 9, và tăng 16,48% sau 9 tháng đầu năm 2024, vượt trội so với mức tăng của chỉ số VN-Index là 13,98% và chỉ số tham chiếu là 8,72% trong cùng kỳ.



## Tổng quan Quỹ

|                    |                                                                                           |
|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ngày thành lập     | 15/05/2014                                                                                |
| Phí quản lý        | 1,2%/năm                                                                                  |
| Phí phát hành      | 0,5%                                                                                      |
| Phí mua lại        | Dưới 12 tháng: 1,0%<br>Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5%<br>Từ 24 tháng trở lên: miễn phí |
| Ngân hàng Giám sát | BIDV                                                                                      |
| Công ty Kiểm toán  | EY Việt Nam                                                                               |
| Tần suất giao dịch | Thứ 2 – Thứ 6                                                                             |
| Chỉ số tham chiếu  | Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Vietcombank                     |

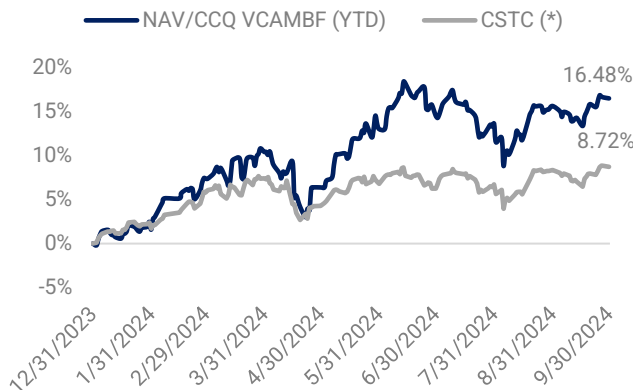
## Chiến lược đầu tư

Quỹ Đầu tư Cân bằng Bản Việt (VCAMBF) là một quỹ mở được đầu tư chủ động với mục tiêu bảo toàn vốn và đem lại lợi nhuận trong trung và dài hạn cho nhà đầu tư bằng cách kết hợp tiềm năng tăng giá của cổ phiếu niêm yết và sự ổn định từ các tài sản có thu nhập cố định.

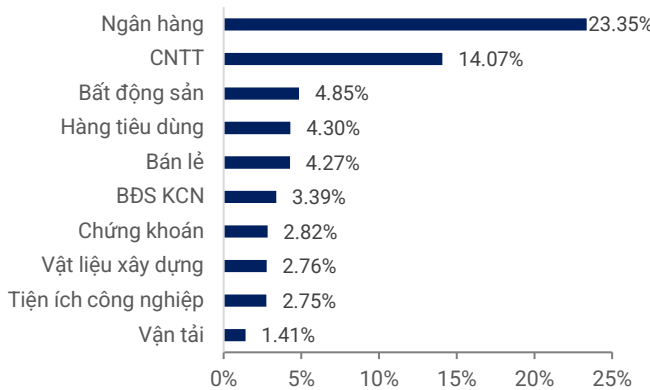
VCAMBF tuân thủ chiến lược phân bổ tài sản chủ động với tỷ lệ từ 50% - 70% vào cổ phiếu và phần còn lại vào các tài sản có thu nhập cố định. Tỷ trọng giải ngân vào cổ phiếu được xác định dựa trên đánh giá tình hình thị trường của đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ tại từng thời điểm.

Mức độ rủi ro của Quỹ là **TRUNG BÌNH**.

## Diễn biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



## Phân bổ tài sản theo ngành



## Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 30/09/2024)

|                                |           |
|--------------------------------|-----------|
| NAV/CCQ (VND)                  | 18.782,82 |
| Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)  | 16,48%    |
| Lợi nhuận trung bình 3 năm (%) | 17,33%    |
| Lợi nhuận từ khi thành lập (%) | 146,17%   |

## 05 vị thế lớn

| Mã  | Tên Công ty                         | %     |
|-----|-------------------------------------|-------|
| FPT | CTCP FPT                            | 13,0% |
| ACB | Ngân hàng TMCP Á Châu               | 5,2%  |
| MBB | Ngân hàng TMCP Quân Đội             | 5,2%  |
| STB | Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín   | 3,5%  |
| CTG | Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam | 3,0%  |

Phân trình bày này mang nhiều thông tin khác nhau, tất cả chỉ dành cho mục đích thông tin và không dựa trên hoàn cảnh cụ thể của bất kỳ người nhận. Thông tin ở đây không có bất kỳ hàm ý đề nghị hoặc mời chào mua/bán Chứng chỉ quỹ hoặc cổ phiếu trong danh mục đầu tư của Quỹ, cũng như không thể hiện quan điểm của CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt về việc liệu mã cổ phiếu hoặc công cụ tài chính cụ thể có phù hợp và đáp ứng các mục tiêu tài chính hoặc bất kỳ mục tiêu nào khác của nhà đầu tư. Do đó, CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất và/hoặc thiệt hại nào liên quan đến kết quả của việc sử dụng báo cáo này. Các nhà đầu tư không nên chỉ dựa vào phân trình bày này và cần có tư vấn riêng để đánh giá xem có nên mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác, bao gồm Chứng chỉ Quỹ và các cổ phiếu trong danh mục đầu tư của Quỹ.

## Nhận định của Quỹ VCAMBF

### 1. Triển vọng thị trường Quý 4/2024

#### Cơ hội

- Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế phục hồi rõ rệt;
- Áp lực tỷ từ nay đến cuối năm được giảm bớt sau các chính sách cắt giảm lãi suất của Fed;
- Giá cao su và các nhóm hàng hóa chất liên tục tăng mạnh;
- Ngành thép có nhiều triển vọng khi giá thép HRC có dấu hiệu tạo đáy.
- Các thay đổi liên quan đến giao dịch của Nhà đầu tư nước ngoài mở ra kỳ vọng về tiến trình nâng hạng thị trường được đẩy nhanh.

#### Rủi ro

- Tiến độ các dự án đầu tư công chưa được đẩy mạnh như kỳ vọng;
- Các doanh nghiệp bất động sản chưa tăng trưởng như kỳ vọng sau khi thông qua Luật đất đai sửa đổi.

### 2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì tỷ lệ giải ngân cổ phiếu ở mức trung bình cao trên cơ sở đánh giá vĩ mô được hỗ trợ bởi chính sách nới lỏng tiền tệ và tài khóa nhiều khả năng sẽ được tiếp tục duy trì trong ngắn hạn;
- Gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu ngân hàng dựa trên tăng trưởng tín dụng và kỳ vọng phục hồi của nền kinh tế;
- Theo dõi đặc biệt đối với nhóm ngành chứng khoán.

## Cập nhật danh mục của quỹ VCAMBF

Trong bối cảnh VN-Index tăng nhẹ **0,32%** trong tháng 09/2024, giá chứng chỉ quỹ VCAMBF đạt mức tăng trưởng hơn gấp đôi với **0,75%** chủ yếu do tăng trưởng tích cực của nhóm cổ phiếu tỷ trọng lớn nhất là ngân hàng với hơn 23% trong cơ cấu tài sản Quỹ. Nổi bật là các cổ phiếu như STB (+9,17%), ACB (+3,18%), ...

Bên cạnh đó, các nhóm ngành còn lại như **Chứng khoán và Vật liệu xây dựng** đóng góp vào tăng trưởng lần lượt là 0,12% và 0,09%.

### Cập nhật thông tin cổ phiếu trong danh mục

- **STB:** Nhờ việc đấu giá thành công khu công nghiệp Phong Phú, Sacombank đã đạt được một bước tiến quan trọng trong quá trình xử lý nợ xấu kế thừa từ vụ sáp nhập Southern Bank, thu hồi thành công khoản nợ lên tới 7.900 tỷ đồng.
- **HPG:** Động thái kích cầu kinh tế mạnh mẽ từ Trung Quốc đã tạo ra làn sóng điều chỉnh giá trên thị trường thép trong nước. Hòa Phát với vai trò là một trong những doanh nghiệp thép hàng đầu Việt Nam, cũng đã tham gia vào đợt điều chỉnh này và tăng giá bán các sản phẩm thép HRC và thép xây dựng.
- **PC1:** Kết quả kiểm toán bán niên của PC1 đã ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng về lợi nhuận ròng, cao hơn đáng kể so với con số mà doanh nghiệp tự công bố trước đó. Cụ thể, lợi nhuận ròng đã tăng 68%, đạt 239,5 tỷ đồng.

## Cập nhật thị trường chứng khoán và vĩ mô

### Thị trường chứng khoán

Chỉ số VN-Index phục hồi sau khi giảm vào đầu tháng, khép lại tháng 9 với 1.287,93 điểm, tăng nhẹ **4,07** điểm tương đương tăng **0,32%** so với tháng 8. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng **13,98%**.

Về biến động giá, chỉ số VN30 và VNMIID tiếp tục tăng lần lượt là **1,58%** và **1,11%** trong tháng 9 nhưng chỉ số VNSML vẫn đi ngược thị trường, giảm **0,51%**.

Trong tháng 9, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng **2.111,6** tỷ đồng, nâng tổng giá trị bán ròng của khối ngoại từ đầu năm lên 66.131,74 tỷ đồng. Sau khi bán ròng trong tháng trước, nhà đầu tư cá nhân quay trở lại mua ròng trong tháng 8 với **5.344,5** tỷ đồng, trong khi đó về phía tự doanh bán ròng **2.280,9** tỷ đồng và tổ chức trong nước bán ròng **952,2** tỷ đồng.

### Thông tin vĩ mô

- **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 9/2024 tăng **0,29%** so với tháng trước và tăng **2,63%** so với cùng kỳ năm trước. 9 tháng đầu năm, CPI tăng **3,88%** so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng **2,69%**.
- **Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** tháng 9 tăng **10,8%** so với cùng kỳ năm trước.
- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng** trong tháng 9 đạt 535,8 nghìn tỷ đồng, tăng **7,6%** so với cùng kỳ năm trước.
- **Chỉ số quản lý thu mua (PMI)** đã giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm còn 47,3 trong tháng 9 do chịu ảnh hưởng từ bão Yagi đến các hoạt động sản xuất.
- Trong tháng 9, **tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu hàng hóa** ước đạt 65,81 tỷ USD, giảm **8%** so với tháng trước và tăng **10,9%** so với cùng kỳ năm trước.
- 9 tháng đầu năm, **tổng vốn đầu tư nước ngoài (FDI)** đăng ký vào Việt Nam đạt hơn 24,78 tỷ USD, tăng **11,6%** so với cùng kỳ năm 2023. Riêng tháng 9, với gần 4,26 tỷ USD đạt mức cao nhất trong các tháng từ đầu năm đến nay.